

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 560/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông Đỗ Kiến Q, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 111 Đường số A, Phường B, quận C, Thành phố D.

2/ Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 160/58 đường P, quận G, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa Ông Đỗ Kiến Q và Bà Nguyễn Thị P là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 050/2015 quyền số 01/2015 ngày 19/11/2015 của Ủy ban nhân dân xã T, thị xã H, tỉnh Đ.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 13/5/2020 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24/6/2020, Ông Đỗ Kiến Q và Bà Nguyễn Thị P yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn Ông Đỗ Kiến Q là người trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ Đỗ Kiến H, sinh ngày 22/02/2016, Ông Đỗ Kiến Q không yêu cầu Bà Nguyễn Thị P cấp dưỡng nuôi con và hai bên thỏa thuận về việc không chia tài sản.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, Ông Đỗ Kiến Q và Bà Nguyễn Thị P thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc

không chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận Ông Đỗ Kiến Q và Bà Nguyễn Thị P thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 050/2015 quyền số 01/2015 Ủy ban nhân dân xã Tân Hội, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 19/11/2015 hết hiệu lực.

- Về con chung: Có 1 con chung là Đỗ Kiến H, sinh ngày 22/02/2016.

Ông Đỗ Kiến Q là người trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ Đỗ Kiến H, sinh ngày 22/02/2016, ông Đỗ Kiến H không yêu cầu Bà Nguyễn Thị P cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Ông Đỗ Kiến Q và Bà Nguyễn Thị P phải chịu lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số: AA/2019/0026151 ngày 21/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014);

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Dương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp;
- UBND nơi thực hiện ĐKKH;
- Chi cục THADS Q.Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Huệ